

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH THANH HÓA**

Số: 09/2019/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

N, ngày 31 tháng 01 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST- HNGĐ, ngày 18 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1992.

Trú tại: Thôn 9, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N – Sinh năm: 1991.

Trú tại: Thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 144; 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51; 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 23/01/2019 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thoả thuận, thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và cũng chưa có con chung nên không yêu C Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản và các N vụ chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng không có tài sản và công nợ gì nên không yêu C Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm nhưng hiện tại chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001982, ngày 18 tháng 01 năm 2019 nên chị được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Anh Nguyễn Văn N không phải chịu án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THA DS huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã B, huyện N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Công Tuấn